

Bản án số: 228/2018/HS - PT

Ngày: 20- 4- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Năng Thành

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tiến Phong, bà Phan Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 190/2018/TLPT- HS ngày 12/3/2018 đối với bị cáo Hoàng Văn HH và các đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HS-ST ngày 10/01/2018 của Tòa án nhân dân ..., thành phố Hà Nội.

*** Các bị cáo kháng cáo:**

1. Hoàng Văn HH; sinh năm ... tại Hà Nội; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: ..., Hà Nội; số CMND: ...; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: kinh; con ông Hoàng Văn SS (*đã chết*) và bà Phạm Thị KK; có vợ là Phạm Thị ĐĐ (*sinh năm ...*) và có 02 con (*sinh năm ...*); chưa có tiền án, tiền sự; bị tạm giữ từ ngày 20/10/2017 đến ngày 26/10/2017; tại ngoại; *có mặt*.

2. Hoàng Văn NN; sinh năm ... tại Hà Nội; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: ..., Hà Nội; số CMND: ...; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa : 03/12; dân tộc : kinh; con ông Hoàng Thế CC và bà Nguyễn Thị SS (*đều đã chết*); có vợ là Nguyễn TTTT (*sinh năm ...*) và có 05 con (*lớn nhất sinh ...*); chưa có tiền án, tiền sự; bị tạm giữ từ ngày 20/10/2017 đến ngày 26/10/2017; tại ngoại; *có mặt*.

3. Nguyễn Văn HH; sinh năm ... tại Hà Nội; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: ..., Hà Nội; số CMND: ...; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn PP và bà Lê

Thị CC; có vợ là Nguyễn Thị THHH (*sinh năm ...*) và có 02 con (*sinh năm 2003 và 2004*); chưa có tiền án, tiền sự; bị tạm giữ từ ngày 20/10/2017 đến ngày 26/10/2017; tại ngoại; *có mặt*.

4. Phan Duy NNa; sinh năm ... tại Hà Nội; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: ..., Hà Nội; số CMND: ...; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; con ông Phan Duy NN (*đã chết*) và bà Kiều Thị CC; có vợ là Nguyễn Thị HH (*sinh năm ...*) và có 02 con (*sinh năm ...*); chưa có tiền án, tiền sự; bị tạm giữ từ ngày 20/10/2017 đến ngày 26/10/2017; tại ngoại; *có mặt*.

*** Ngoài ra, còn có 02 bị cáo khác (Phan VQQ và Tạ Xuân Tg):** Không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Sáng ngày 20/10/2017, Hoàng Văn HHi, Hoàng Văn NN, Nguyễn Văn HH, Phan Duy NNa, Phan VQQ và Tạ Xuân Tg cùng nhau ăn sáng rồi HHi gợi ý “*có làm tý không ?*”; cả nhóm hiểu ý là đánh bạc ăn tiền nên cùng hưởng ứng; trên đường về nhà, Hhi mua 01 bộ bài tú lơ khơ để phục vụ việc đánh bạc.

Tại nhà HHi, các đối tượng cùng ngồi đánh bạc tại phòng khách, còn HHi ngồi ngoài thu tiền hồ. Các đối tượng đánh bạc theo hình thức đánh “*sâm*”, với mức là 20.000đồng/lá, ai bị “*treo*” thì phải nộp 300.000đồng cho người nhất, ai “*sâm*” thì mỗi người còn lại phải nộp 400.000đồng, ai “*sâm*” thì để ra 50.000đồng tiền hồ cho HHi.

Các đối tượng tham gia đánh bạc từ 08 giờ đến khoảng 11 giờ cùng ngày 20/10/2017 thì bị Công an ... phát hiện, bắt quả tang và thu giữ các vật chứng: 10.580.000đồng (*dùng để đánh bạc*); 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu cói đã cũ; 05 tấm đệm thảm hình vuông đã cũ và 01 hộp nhựa màu xanh trắng (*bên trong có 300.000đồng tiền hồ*).

Khi bị phát hiện, Tạ Văn Tg lợi dụng sơ hở và đã bỏ trốn đến ngày 06/11/2017 thì đầu thú. Quá trình điều tra, các đối tượng tham gia đánh bạc đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình và các đồng phạm;

NNn có 6.000.000đồng, HH có 2.100.000đồng, Q.. có 1.600.000đồng, Nna có 2.000.000đồng, Tg có 1.000.000đồng và HHi đã thu được 300.000đồng tiền hồ.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HS- ST ngày 10/01/2018, Tòa án nhân dân ..., thành phố Hà Nội đã quyết định:*

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn HHi, Hoàng Văn NN, Nguyễn Văn HH và Phan Duy NNa phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, các điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015(*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Nghị quyết 41/2017 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; xử phạt các bị cáo Hoàng Văn HHi và Hoàng Văn NN, mỗi bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo , thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ; xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn HH và Phan Duy NNa, mỗi bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo , thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ; phạt bổ sung đối với mỗi bị cáo là 5.000.000đồng; giao các bị cáo cho UBND xã ... giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Phan VQQ và Tạ Xuân Tg, mỗi bị cáo bị phạt tiền là 20.000.000đồng; quyết định về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11 và ngày 12 tháng 01 năm 2018, các bị cáo Hoàng Văn HHi, Hoàng Văn NN, Nguyễn Văn HH và Phan Duy NNa đều có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị giảm nhẹ hình phạt và được áp dụng loại hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm đối với

các bị cáo Hoàng Văn HHi, Hoàng Văn NN, Nguyễn Văn HH và Phan Duy NNa; các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo phù hợp các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm và các đồng phạm khác, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án - Đủ cơ sở kết luận: Từ 08 giờ đến 11 giờ ngày 20/10/2017 tại nhà ở của Hoàng Văn HHi (địa chỉ: ..., thành phố Hà Nội), Nguyễn Văn HH, Phan Duy NNa, Hoàng Văn NN, Phan VQQ và Tạ Xuân Tg đã tham gia đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền với tổng số tiền dùng đánh bạc là 10.880.000đồng; trong đó, NN... có 6.000.000đồng, HH ... có 2.100.000đồng, Nna ... có khoảng 2.000.000đồng, Q... có 1.600.000đồng và Tg có khoảng 1.000.000đồng, đều dùng đánh bạc; Hoàng Văn HHi không trực tiếp đánh bạc nhưng HHi đã dùng nhà ở của mình và chuẩn bị các dụng cụ để các đối tượng khác đánh bạc, HHi đã thu được tiền hồ là 300.000đồng. Hành vi của các bị cáo Hoàng Văn HHi, Hoàng Văn NN, Nguyễn Văn HH và Phan Duy NNa đã phạm tội Đánh bạc; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bản án sơ thẩm đã quy kết các bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm minh

để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn cờ bạc trong đời sống xã hội.

Trong đồng phạm, bị cáo Hoàng Văn HHi đã dùng nhà ở của mình và chuẩn bị sẵn các điều kiện vật chất để các đối tượng khác trực tiếp đánh bạc, bị cáo Hoàng Văn NN có số tiền dùng đánh bạc là 6.000.000đồng (*hơn một nửa số tiền của cả chiều bạc*) nên các bị cáo HHi và NN... có vai trò ngang nhau và cao nhất trong đồng phạm; các bị cáo Nguyễn Văn HH, Phan Duy NNa, Phan VQQ và Tạ Xuân Tg đều tích cực thực hành hành vi phạm tội, số tiền dùng đánh bạc không lớn (*từ 1.000.000đồng đến 2.100.000đồng*) nên các bị cáo HH,Nna, Q và Tg đều có vai trò ngang nhau và thấp hơn các bị cáo HHi, NN.. trong đồng phạm. Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, số tiền dùng đánh bạc của cả chiều bạc không lớn (*10.880.000đồng*); các bị cáo đều có nhân thân tốt, “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo các điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Hoàng Văn HH, Hoàng Văn NN, Nguyễn Văn HH và Phan Duy NNa loại hình phạt tù có thời hạn là có phần nghiêm khắc và chưa áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để đảm bảo tính thống nhất về đường lối xử lý các đồng phạm trong vụ án; vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm và áp dụng loại hình phạt tiền đối với các bị cáo Hoàng Văn HH, Hoàng Văn NN, Nguyễn Văn HH và Phan Duy NNa, đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa chung; thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo có kháng cáo.

Yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên theo điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo khác (*Phan VQQ và Tạ Xuân Tg*), về xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Sửa một phần bản án sơ thẩm số 04/2018/HS- ST ngày 10/01/2018 của Tòa án nhân dân ..., thành phố Hà Nội đối với các bị cáo Hoàng Văn HHi, Hoàng Văn NN, Nguyễn Văn HH và Phan Duy NNa, cụ thể như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i và s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 7, Điều 58 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội:

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn HHi 25.000.000 (*hai mươi lăm triệu*) đồng.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn NN 25.000.000 (*hai mươi lăm triệu*) đồng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn HH 20.000.000 (*hai mươi triệu*) đồng.

- Xử phạt bị cáo Phan Duy NNa 20.000.000 (*hai mươi triệu*) đồng

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Văn HH, Hoàng Văn NN, Nguyễn Văn HH và Phan Duy NNa.

2. Các bị cáo Hoàng Văn HH, Hoàng Văn NN, Nguyễn Văn HH và Phan Duy NNa không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo khác; quyết định về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND ...;
- Công an ...;
- TAND ...;
- Chi cục THADS ...;
- UBND phường nơi BC cư trú;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu Hồ sơ - VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM NĂNG THÀNH